

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /CTHBI-TTHT

Hòa Bình, ngày tháng năm

V/v chế độ ưu đãi thuế  
trong cụm công nghiệp

Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Clara

Mã số thuế: 5400545906;

Địa chỉ: Lô CN 21-B Cụm công nghiệp Tiên Tiến – xã Quang Tiến – thành phố  
Hòa Bình – tỉnh Hòa Bình.

Cục Thuế tỉnh Hòa Bình nhận được Công văn Không số ngày 12/6/2024 của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Clara (viết tắt là Công ty) đề nghị hướng dẫn về các chế độ ưu đãi thuế đối với nhà đầu tư trong cụm công nghiệp. Vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020:

Tại khoản 2, khoản 4 Điều 37 về Trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư quy định:

*“2. Các trường hợp không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư bao gồm:*

*a) Dự án đầu tư của nhà đầu tư trong nước;*

*...*

*4. Trường hợp nhà đầu tư có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này, nhà đầu tư thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư quy định tại Điều 38 của Luật này.”*

Tại khoản 5 Điều 72 về Chế độ báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam quy định:

*“5. Đối với các dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, nhà đầu tư báo cáo cơ quan đăng ký đầu tư trước khi thực hiện dự án đầu tư.”*

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư:

Tại khoản 2 Điều 19 về Đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư quy định:

*“2. Dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại Phụ lục III của Nghị định này.”*

Tại mục 10 Phụ lục III - Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư quy định thành phố Hoà Bình là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Căn cứ khoản 2 Điều 25 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp (có hiệu lực từ ngày 01/5/2024):

*“2. Việc áp dụng các ưu đãi đối với các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về thuế, pháp luật về tín dụng và quy định khác của pháp luật có liên quan. Trường hợp pháp luật quy định các mức*

*ưu đãi khác nhau thì áp dụng mức ưu đãi cao nhất.”*

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp:

Tại khoản 1, khoản 2 Điều 18 quy định về Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

Tại khoản 4, khoản 6 Điều 19 quy định về Thuế suất ưu đãi.

Tại Điều 22 quy định về Thủ tục thực hiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

Căn cứ Điều 6 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC về ưu đãi thời gian miễn thuế, giảm thuế.

Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính:

Tại khoản 3 Điều 10 quy định:

**3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:**

*“5. Về dự án đầu tư mới:*

*a) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP là:*

*- Dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu từ ngày 01/01/2014 và phát sinh doanh thu của dự án đó sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.*

*...*

*- Dự án đầu tư độc lập với dự án doanh nghiệp đang hoạt động (kể cả trường hợp dự án có vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện) có Giấy chứng nhận đầu tư từ ngày 01/01/2014 để thực hiện dự án đầu tư độc lập này.*

*...*

*Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.*

*...”*

*...*

Tại khoản 2 Điều 12 sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC về thời điểm bắt đầu tính thời gian miễn thuế, giảm thuế.

Căn cứ khoản 5 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử

dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước:

***“Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước***

*5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 và bổ sung khoản 9, khoản 10, khoản 11 vào Điều 18 như sau:*

*“ ...*

*3. Miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Nghị định này chỉ được thực hiện trực tiếp đối với đối tượng được Nhà nước cho thuê đất và tính trên số tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 19 Nghị định này.*

*...”*

Căn cứ Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:

Tại khoản 1 và điểm 3.1, điểm 3.2 khoản 3 Điều 3 về Người nộp thuế quy định:

*"1. Người nộp thuế là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có quyền sử dụng đất thuộc đối tượng chịu thuế quy định tại Điều 1 Thông tư này.*

*...*

*3.1. Trường hợp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư thì người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất là người nộp thuế;*

*3.2. Trường hợp người có quyền sử dụng đất cho thuê đất theo hợp đồng thì người nộp thuế được xác định theo thỏa thuận trong hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng không có thỏa thuận về người nộp thuế thì người có quyền sử dụng đất là người nộp thuế;"*

Tại khoản 1 Điều 9 về Nguyên tắc miễn, giảm thuế quy định:

*"1. Miễn thuế, giảm thuế chỉ áp dụng trực tiếp đối với người nộp thuế và chỉ tính trên số tiền thuế theo quy định tại Luật Thuế SDĐPN và hướng dẫn tại Thông tư này."*

Tại khoản 1 Điều 11 về Giảm thuế quy định giảm 50% số thuế phải nộp đối với đất của dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Căn cứ khoản 1 Điều 57 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế:

*"1. ...*

*Thủ trưởng cơ quan thuế (nơi trực tiếp quản lý thửa đất) căn cứ vào hồ sơ đề nghị miễn, giảm thuế quy định tại khoản này để xác định số tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp được miễn, giảm và quyết định miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp cho người nộp thuế theo kỳ tính thuế.*

*...”*

Căn cứ các quy định trên và trình bày tại văn bản hỏi, Cục Thuế tỉnh Hòa Bình trả lời theo nguyên tắc:

Pháp luật về đầu tư quy định các ưu đãi về địa bàn được áp dụng đối với các dự án đầu tư và theo quy định của pháp luật có liên quan. Việc bỏ vốn thành lập doanh nghiệp tại địa bàn ưu đãi đầu tư, không gắn liền với việc thực hiện dự án đầu tư thì không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi. Cụ thể:

- Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN): Trường hợp Công ty thực hiện dự án đầu tư đáp ứng điều kiện là dự án đầu tư mới (theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC đã trích dẫn nêu trên) tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định của pháp luật thì thu nhập của Công ty từ thực hiện dự án đầu tư mới này được hưởng thuế suất ưu đãi 17% trong thời gian 10 năm, đồng thời được miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo (không áp dụng ưu đãi thuế TNDN đối với các khoản thu nhập quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC). Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi, thời gian miễn, giảm thuế và thủ tục được thực hiện theo các quy định đã trích dẫn nêu trên. Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế TNDN phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. Công ty tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế.

- Ưu đãi miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (SDĐPNN): Theo văn bản hỏi, Công ty ký hợp đồng thuê lại đất trong Cụm công nghiệp Tiên Tiến của Công ty Cổ phần Thương mại Dạ Hợp (là chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp). Đề nghị Công ty nghiên cứu các quy định đã trích dẫn nêu trên và nội dung hợp đồng giữa hai bên để xác định chính xác bên nào là người nộp thuế SDĐPNN. Trường hợp Công ty là người nộp thuế và đáp ứng điều kiện để hưởng ưu đãi (thực hiện dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn) thì đề nghị Công ty liên hệ với Chi cục Thuế trực tiếp quản lý thửa đất để kê khai, nộp thuế và làm các thủ tục hưởng ưu đãi theo quy định.

- Ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất: Do Công ty thuê lại đất của Công ty Cổ phần Thương mại Dạ Hợp chứ không thuê trực tiếp của Nhà nước nên Công ty không được hưởng ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất theo hướng dẫn tại khoản 5 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP.

Cục Thuế tỉnh Hòa Bình trả lời để Công ty biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chi cục Thuế các huyện, khu vực;
- Các phòng NVDTPC, TTKT1, TTKT2, KTNB, HKDCN;
- Cục trưởng, các Phó Cục trưởng;
- Website Cục Thuế;
- Lưu VT, TTHT (03b).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hương Nga**